

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HSST
Ngày 29/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm

2. Ông Dương Hồng Vinh

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Lê Đức Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2022/HSST ngày 05/7/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 15/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dg.C.B**; Sinh năm: 1995 tại An Giang; Tên gọi khác: B hít le; Giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn L.Ph, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 7/12; con của ông: Dg.Hg.V – sinh năm 1970, nghề nghiệp: Làm nông; con của bà: Ng.N.Tr – sinh năm 1972, nghề nghiệp: Làm nông; Gia đình có 02 chị em, lớn nhất sinh năm 1994, bị cáo nhỏ nhất trong gia đình; Vợ: Dg.B.Ng – sinh năm 1998 (đã ly hôn); Con: có 01 người con, sinh năm 2016; Tất cả cùng trú thôn L.Ph, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;

- Tiền án: Không

- Tiền sự:

Ngày 12/7/2017, bị Chủ tịch UBND xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng, theo Quyết định số 14/QĐ-UBND;

Ngày 14/11/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng, theo Quyết định số 24/2017/QĐ-TA.

Ngày 15/5/2020, bị Chủ tịch UBND xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng, theo Quyết định số 06/QĐ-UBND;

Ngày 04/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng, theo Quyết định số 07/2021/QĐ-TA. (chưa chấp hành)

- Nhân thân:

Ngày 24/5/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong ngày 30/11/2013.

Ngày 26/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành án xong ngày 03/4/2017.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 09/5/2022, bị tạm giữ từ ngày 10/5/2022 đến ngày 18/5/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam. Từ ngày 19/05/2022 cho đến nay bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

Ng.V.U – sinh năm 1993; trú tại: thôn L.Ph, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

Tr.V.L – sinh năm 1993; trú tại: thôn Lập Đức, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Dg.C.B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam tỉnh Bình Thuận truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, Dg.Cg.B đang ngồi trong phòng của mình ở thôn L.Ph, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận

thì bị lực lượng Công an huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang Dg.C.B đang tàng trữ trái phép 0,5609 gam là Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân, được đựng trong 01 gói nylon hàn kín, khi B đang cầm trên tay.

Quá trình điều tra B khai nhận vào trưa ngày 09/5/2022, B điều khiển xe mô tô (mượn của bạn) đến nhà Trần Văn Q (sinh năm 1994, tên thường gọi là Tý) ở thôn Lập Đức, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận để mua 400.000 đồng ma túy về sử dụng, Tý đưa cho B 01 gói ma túy, B bỏ gói ma túy này vào túi quần và đi về nhà mình ở thôn L.Ph, xã T.L. Đến 20 giờ cùng ngày, Ng.V.U (sinh năm 1993, trú thôn L.Ph, xã T.L) đến nhà B chơi, nói chuyện. Một lát sau, B gọi cho Tr.V.L (sinh năm 1993, trú thôn Lập Đức, xã T.L) nhờ L mua thuốc lá cho B. Khi L tới thì B, L, U vào phòng của B. Lúc này, B lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra, lấy ma túy ra cầm trên tay để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang (B không rủ U và L sử dụng ma túy).

Tang vật tạm giữ gồm: (BU lục: 16-18)

- 01 gói nylon kích thước (2,9x2,9)cm được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại bản kết kết luận giám định số 504/KLGD-PC09 ngày 13/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 01 gói nylon có kích thước (2,9x2,9)cm được hàn kín, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M) nêu trên có khối lượng 0,5609 gam là Methamphetamine. (BU lục: 35)

Xử lý vật chứng: 01 gói nylon kích thước (2,9x2,9)cm được hàn kín và 0,3611 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 504 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam quản lý để đảm bảo việc xử lý.

Cáo trạng số 56/CT-VKSHTN-HS ngày 01/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam truy tố Dg.C.B về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: bị cáo Dg.C.B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; **Xử phạt:** Dg.C.B từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy đối với : 01 gói nylon kích thước (2,9x2,9)cm được hàn kín và 0,3611 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 504 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã mô tả, thống nhất với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và khung hình phạt, không tranh luận gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Dg.C.B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận này phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ; phù hợp với lời khai của những người làm chứng khác, do đó đã đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 20 giờ 30 phút ngày 09/5/2022, tại phòng riêng của Dg.C.B tại thôn L.Ph, xã T.L, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận, bị cáo Dg.C.B đã bị bắt quả tang đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,5609 gam Methamphetamine để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Dg.C.B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà bị cáo được hưởng.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về mức hình phạt:

Bị cáo Dg.C.B là một công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã nhiều lần bị xử lý vi phạm hành chính bằng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo nhận thức rõ tác hại của việc sử dụng trái phép chất ma túy và việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên vì nhu cầu thỏa mãn cho bản thân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, làm gia tăng tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Đối với Trần Văn Q, người mà bị cáo Dg.C.B khai nhận đã bán ma túy cho B. Qua đối chất, Q không nhận mình là người bán ma túy cho B, hơn nữa ngoài lời khai của bị cáo thì không có chứng cứ nào xác định việc Q đã bán ma túy cho B nên không có căn cứ để xử lý đối với Q.

[6] Về vật chứng: 01 gói nylon kích thước (2,9x2,9)cm được hàn kín và 0,3611 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 504 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Dg.C.B, phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 **Bộ luật hình sự**.

Xử phạt Dg.C.B: 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/5/2022 đến ngày 18/5/2022.

[2] căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy đối với : 01 gói nylon kích thước (2,9x2,9)cm được hàn kín và 0,3611 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 504 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận

(tất cả vật chứng hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Nam, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2022)

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dg.C.B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- CCTHADS Hàm Thuận Nam;
- Công an Hàm Thuận Nam;
- Người TGTT;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thúy Vũ